

QUY ĐỊNH

**về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế
cơ quan chuyên trách của Hội Nông dân tỉnh**

- Căn cứ Điều lệ Đảng cộng sản Việt Nam;

- Căn cứ Quy định số 212-QĐ/TW, ngày 30/12/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XII) về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan chuyên trách của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện.

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực tỉnh ủy khóa XVI;

Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan chuyên trách của Hội Nông dân tỉnh như sau:

Điều 1. Chức năng

Cơ quan chuyên trách của Hội Nông dân tỉnh có chức năng tham mưu, giúp việc cho Ban Chấp hành mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo công tác Hội; đồng thời là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác Hội theo Điều lệ Hội Nông dân Việt Nam và các quy định của Đảng, Nhà nước có liên quan.

Điều 2. Nhiệm vụ

Tham mưu, giúp việc Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Hội Nông dân tỉnh thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Triển khai tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Hội Nông dân Việt Nam; chủ trương, nghị quyết, chương trình phối hợp, kế hoạch công tác của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh và phong trào nông dân theo yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của địa phương và chỉ đạo của tổ chức Hội cấp trên; tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh; tham gia giám sát và phản biện xã hội theo quy định.

2. Xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát theo Điều lệ Hội Nông dân Việt Nam và các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước có liên quan.

3. Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Hội Nông dân Việt Nam và các văn bản quy phạm pháp luật theo phân công, phân cấp.

4. Sơ kết, tổng kết công tác Hội và phong trào nông dân theo phân công, phân cấp.

5. Quản lý, điều hành, bảo đảm điều kiện hoạt động của cơ quan; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức và người lao động có phẩm chất chính trị, đạo đức, trình độ, năng lực, kỹ năng công tác; xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh. Đề xuất các chế độ, chính sách liên quan đến quyền, lợi ích của cán bộ, công chức, người lao động trong cơ quan chuyên trách công tác Hội Nông dân.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Hội Nông dân tỉnh giao.

Điều 3. Tổ chức bộ máy và biên chế

1. Về lãnh đạo

Lãnh đạo cơ quan Hội Nông dân tỉnh gồm: Chủ tịch và có từ 02 đến 03 Phó Chủ tịch.

2. Các đơn vị trực thuộc

Có 3 đơn vị trực thuộc:

2.1. Văn phòng

- Tham mưu giúp Ban Chấp hành, trực tiếp là Ban Thường vụ, Thủ trưởng cơ quan Hội Nông dân tỉnh tổ chức điều hành công việc lãnh đạo, chỉ đạo. Thông tin, tổng hợp phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực và Thủ trưởng cơ quan Hội Nông dân tỉnh; thực hiện công tác thi đua, khen thưởng.

- Phục vụ các hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực và Thủ trưởng cơ quan Hội Nông dân tỉnh.

- Quản lý tài sản, tài chính, đảm bảo cơ sở vật chất cho hoạt động của lãnh đạo cơ quan và các ban, đơn vị trực thuộc.

2.2. Ban Xây dựng Hội

- Tham mưu, giúp việc Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thủ trưởng cơ quan Hội Nông dân tỉnh về công tác tổ chức bộ máy và cán bộ cơ quan; xây dựng, củng cố hệ thống tổ chức Hội các cấp; công tác bảo vệ chính trị nội bộ; công tác kiểm tra, kỷ luật trong hệ thống Hội; công tác tuyên truyền, giáo dục cán bộ, hội viên nông dân.

- Tham mưu, giúp việc Ban Thường vụ về công tác trợ giúp pháp lý, kiểm tra, giám sát và phản biện xã hội; tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo của hội viên, nông dân.

- Tham mưu các nội dung, giải pháp về công tác quốc phòng - an ninh; công tác dân tộc, tôn giáo.

2.3. Ban Kinh tế - Xã hội

- Tham mưu Ban Chấp hành, Ban Thường vụ phát động và chỉ đạo thực hiện các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội gắn với công tác xây dựng tổ chức Hội.

- Đề xuất, kiến nghị xây dựng cơ chế, chính sách về các lĩnh vực kinh tế - xã hội, dân số, gia đình; chính sách về nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

- Tham mưu ký kết và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch phối hợp với các sở, ban, ngành thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

3. Biên chế:

Biên chế của cơ quan Hội Nông dân tỉnh được Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định giao hằng năm.

Điều 4. Trung tâm Hỗ trợ nông dân tỉnh (Đơn vị sự nghiệp)

1. Chức năng:

- Dạy nghề, đào tạo, tư vấn giới thiệu việc làm cho nông dân và người lao động trên địa bàn nông thôn.

- Hỗ trợ nông dân, tổ hợp tác, các trang trại, các doanh nghiệp vừa và nhỏ, người dân có nhu cầu về vốn, vật tư nông nghiệp, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, thông tin thị trường, giá cả... để sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm.

- Tổ chức các hoạt động dịch vụ khác để khai thác có hiệu quả cơ sở vật chất kỹ thuật hiện có của Trung tâm. Thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, dự án do Trung ương Hội Nông dân Việt Nam hoặc địa phương giao.

2. Biên chế:

Biên chế của Trung tâm Hỗ trợ nông dân tỉnh do Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định giao hằng năm.

Trung tâm Hỗ trợ Nông dân tỉnh tiếp tục sắp xếp lại theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, tự chủ về tài chính theo Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương và thực hiện cắt giảm chi thường xuyên tối thiểu 15%/năm theo Đề án số 03-ĐA/TU, ngày 28/4/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Sắp xếp lại tổ chức bộ máy gắn với tinh giản biên chế trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh giai đoạn 2016 - 2021” để thực hiện lộ trình tự chủ hoàn toàn kinh phí chi thường xuyên.

Điều 5. Tiêu chuẩn, chức danh và cơ cấu cán bộ, công chức, viên chức

1. Tiêu chuẩn, chức danh

Theo hướng dẫn của Ban Thường vụ Trung ương Hội Nông dân Việt Nam và khung năng lực vị trí việc làm do Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt và hướng dẫn của Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

2. Cơ cấu cán bộ, công chức, viên chức

Đảm bảo cơ cấu cán bộ, công chức, người lao động hợp lý tương ứng vị trí việc làm.

Điều 6. Môi quan hệ công tác

1. Đối với Trung ương Hội Nông dân Việt Nam

Hội Nông dân tỉnh chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo, định hướng trực tiếp về các nhiệm vụ công tác Hội và phong trào nông dân của Trung ương Hội Nông dân Việt Nam.

2. Đối với Tỉnh ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy

Hội Nông dân tỉnh chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị và nhiệm vụ công tác Hội được giao.

3. Đối với Thường trực HĐND và lãnh đạo UBND tỉnh

Là mối quan hệ phối hợp trong hệ thống chính trị đồng thời có trách nhiệm chịu sự quản lý Nhà nước đối với các lĩnh vực liên quan theo quy định của pháp luật.

4. Đối với các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; ban cán sự đảng, đảng đoàn; các sở, ban, ngành; MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh

Là mối quan hệ phối hợp để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị và nhiệm vụ công tác Hội được giao.

5. Đối với huyện ủy, thành ủy, thị ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; các cơ quan chuyên trách của MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện

- Là mối quan hệ phối hợp để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị và nhiệm vụ công tác Hội được giao.

- Hội Nông dân các huyện (thị xã, thành phố) là đơn vị cấp dưới, chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo, định hướng trực tiếp của Hội Nông dân tỉnh về các nhiệm vụ công tác Hội và phong trào nông dân.

Điều 7. Điều khoản thi hành


1. Cơ quan Hội Nông dân tỉnh căn cứ Quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện; tiến hành sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc của cơ quan, cụ thể hóa chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy của đơn vị trực thuộc.

2. Giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định này. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, sửa đổi, bổ sung.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (để báo cáo),
- Trung ương Hội Nông dân Việt Nam,
- Ban Tổ chức Trung ương,
- MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- Các sở, ban, ngành,
- Các huyện ủy, thành ủy, thị ủy, đảng ủy, BCS đảng, Đảng đoàn trực thuộc Tỉnh ủy;
- Lưu VPTU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ



Nguyễn Mạnh Hiền